

**DANH SÁCH BAN HÀNH THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ THỂ THAO OLYMPIC**  
 ((Kèm theo Thông báo số 315 ngày 19 tháng 5 năm 2026 của UBND xã Nam Phú))

STT	Tên người sử dụng, quản lý đất	Địa chỉ	Địa chỉ thửa đất	Số tờ ĐD	Số thửa ĐDĐD	Loại đất	Số tờ GCN	Số thửa GCN	Diện tích thửa đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích thu hồi (m <sup>2</sup> )	Diện tích còn lại (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
1	Phạm Thị Bấy	Xã Hồng Vân	Đồng nội Khu	TĐ5	102	LUC	10	45	492	492	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	342	LUC	5	159(1)	90	90	0	
2	Đặng Thị Nhân (Đã chết) người đại diện là Phạm Hữu Nhanh	Thôn 1	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	579	LUC	11	404	216.0	216.0	0.0	
3	Đoàn Thị Dược (đã chết) cùng các nhân khẩu được giao đất và các hàng thửa kế theo pháp luật	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ11	43	LUC	16	311	528	9	519	
4	Phạm Thị Đen (đã chết) cùng các nhân khẩu được giao đất và các hàng thửa kế theo pháp luật	Xã Nam Phú	Đồng Láng	TĐ2	31	LUC	4	36(21)	123	123	0	
			Đồng Láng	TĐ3	73	LUC	4	73	237	237	0	
5	Phạm Văn Hiến (Đã chết) người đại diện là Phạm Hồng Ngọc	Xã Nam Phú	Đồng Láng	TĐ2	68	LUC	5	27	363	363	0	
6	Phạm Văn Long	Xã Nam Phú	Đồng Láng	TĐ2	5	LUC	4	21(3)	277	277	0	
			Đồng Láng	TĐ3	22	LUC	4	46	170	170	0	
			Đồng Láng	TĐ2	157	LUC	5	56 (3)	130	130	0	
7	Phạm Văn Thanh	Thôn 2	Đồng Vụ Nam	TĐ10	35	LUC	10	416	425	425	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	418	LUC	11	207(2)	344	344	0	

			Đồng nội Khu	TĐ5	486	LUC	10	329(4)	483	483	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	498	LUC	10	336	304	304	0	
8	Trịnh Thị Đạt (Đã chết) người đại diện là Đặng Quang Tuấn	Thôn 3	Đồng nội Khu	TĐ2	291	LUC	4	392	204	204	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	693	LUC	11	479	244	158.9	85.1	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ5	262	LUC	11	131(2)	632	632	0	
9	Nguyễn Duy Lan (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Duy Hùng	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ11	35	LUC	16	309	621	621	0	
			Đồng Đa Cô	TĐ9	171	LUC	16	205	304	304	0	
10	Nguyễn Duy Oanh (Đã chết) người đại diện là Lê Thị Dục	Thôn 1	Đồng Ao Khoai	TĐ9	17	LUC	9	132	447	285.7	161.3	
			Đồng Vạn	TĐ6	393	LUC	12	127	457	457	0	
11	Nguyễn Ngọc Sơn (CCCD: Nguyễn Thái Sơn)	Thôn 1	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	349	LUC	11	272(1)	269	269	0	
			Đồng Mỏ Phụng	TĐ5	477	LUC	11	396	397	397	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	519	LUC	11	286(2)	173	173	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	577	LUC	11	407(2)	336	336	0	
12	Nguyễn Thị Hạnh (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Tuyết	Thôn 1	Đồng Bình	TĐ10	22	LUC	10	403	338	338	0	
13	Nguyễn Thị Hào (đã chết) người đại diện	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ9	200	LUC	6	228	522	522	0	

13	là Nguyễn Duy Hải	Thôn 1	Đồng Khoa Tràng	TĐ8	91	LUC	16	260	533	453.8	79.2	
14	Nguyễn Thị Kỳ (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Trung Kiên	Thôn 1	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	471	LUC	11	290	445	445	0	
15	Nguyễn Thị Loan	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ9	135	LUC	16	198	214	214	0	
16	Nguyễn Thị Quyên (Đã chết) người đại diện là Phạm Hữu Thanh	Thôn 1	Đồng Khoa Tràng	TĐ11	11	LUC	16	258(2)	368	368	0	
17	Lê Thị Thuý (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Thu Hiền	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ9	126	LUC	16	155(1)	426	426	0	
18	Nguyễn Văn Hòa (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Huyền	Thôn 1	Đồng Láng	TĐ2	206	LUC	4	228	609	609	0	
19	Nguyễn Văn Thiệu	Thôn 1	Đồng Ao Khoai	TĐ9	30	LUC	9	206	179	20.2	158.8	
20	Phạm Bang	Thôn 1	Đồng Ao Khoai	TĐ9	12	LUC	9	226	141	141	0	
21	Phạm Ngọc Oanh (đã chết) người đại diện là Phạm Thị Minh Hậu	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ11	54	LUC	16	319	351	14.4	336.6	
22	Phạm Quang Luận	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ9	104	LUC	16	146	241	198.3	42.7	
			Đồng Bình	TĐ5	406	LUC	10	282(5)	376	376	0	
23	Phạm Thị Côi (Đã chết) người đại diện là Phạm Bình	Thôn 1	Đồng Bình	TĐ5	415	LUC	10	309(1)	360	360	0	
24	Phạm Thị Phương	Thôn 1	Đồng Đa Cô	TĐ9	145	LUC	16	195	335.0	335.0		
25	Phạm Tư (Đã chết) cùng các nhân khẩu được giao đất và các hàng thừa kế theo pháp luật	Thôn 1	Đồng nội Khu	TĐ5	110	LUC	10	42	622.0	622.0	0.0	
26	Phạm Tuấn Oanh	Thôn 1	Đồng Ao Khoai	TĐ9	10	LUC	9	104	210.0	210.0	0.0	

27	Phạm Tụng (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Thiệp	Thôn 4	Đồng Vạn	TĐ6	397	LUC	11	242	502.0	502.0	0.0	
28	Phạm Văn Thành (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Ngọc	Thôn 1		TĐ5	389	LUC	10	286	770.0	770.0	0.0	
			Đồng Mô Phương	TĐ5	398	LUC	11	389(1)	212.0	212.0	0.0	
			Đồng Mô Phương	TĐ5	434	LUC	11	390(3)	179.0	179.0	0.0	
				TĐ5	470	LUC	10	329(3)	429.0	429.0	0.0	
29	Phạm Văn Chung	Thôn 1	Đồng Ao Khoai	TĐ9	69	LUC	16	52	431.0	6.5	424.5	
30	Trần Mạnh Truyền	Thôn 1	Đồng Đa Cỏ	TĐ11	44	LUC	16	316	398.0	398.0	0.0	
			Đồng Đa Cỏ	TĐ9	117	LUC	16	140(2)	195.0	195.0	0.0	
			Đồng Đa Cỏ	TĐ9	152	LUC	16	202	660.0	660.0	0.0	
31	Trần Thị Khung (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Tuấn	Thôn 1	Đồng Khoa Trảng	TĐ11	13	LUC	16	256	528.0	527.6	0.4	
32	Vũ Quốc Trinh (Đã chết) người đại diện là Vũ Quốc Thanh	Thôn 1	Đồng nội Khu	TĐ10	7	LUC	10	363(3)	362.0	362.0	0.0	
33	Đỗ Thị Kim Huyền	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	55	LUC	10	11(1)	360	360	0	
34	Lê Gia Mưu (Đã chết) người đại diện là Lê Gia Hùng	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	19	LUC	5	174(1)	220	220	0	
			Cuối Chợ	TĐ5	24	LUC	5	150(3)	165	165	0	
			Đồng Ngàn Tranh	TĐ4	115	LUC	10	256	142	142	0	

			Đồng nội Khu	TĐ5	331	LUC	10	189	782	782	0	
35	Lê Thị Đắc (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Hồng Phương	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ2	321	LUC	5	175(2)	441	441	0	
36	Nguyễn Đình Báu (Đã chết) người đại diện là Ngô Thị Trọng	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	102	LUC	10	232(1)	101	101	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	109	LUC	10	146	888	888	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	138	LUC	10	66	349	349	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	237	LUC	10	123(2)	117	117	0	
37	Nguyễn Duy Bể (đã chết) đại diện là Nguyễn Văn Dũng	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	243	LUC	10	154(1)	148	148	0	
38	Nguyễn Hữu Ngọc	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	45	LUC	10	26	188	188	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	78	LUC	10	23	202	202	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	185	LUC	10	102(1)	90	90	0	
39	Nguyễn Ngọc Hà	Thôn 2	Đồng Ngân Tranh	TĐ4	37	LUC	10	182(1)	101	101	0	
40	Nguyễn Quốc Bảo	Thôn 2	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	218	LUC	10	86(4)	491	491	0	
41	Nguyễn Thanh Long	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	286	LUC	10	156	610	610	0	
				TĐ4	70	LUC	10	184	166	166	0	
42	Nguyễn Thị Chi (Đã chết) người đại diện	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ4	146	LUC	10	384	794	794	0	

72	là người đại diện là Phạm Hùng Mạnh	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ2	303	LUC	5	154	235	235	0	
43	Nguyễn Thị Cơn (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Tất Thành	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	36	LUC	10	163	471	471	0	
			Đồng nội Khu	TĐ4	42	LUC	10	167	111	111	0	
44	Nguyễn Thị Giá (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Lý	Thôn 2	Đồng Bình	TĐ5	224	LUC	10	133(1)	262	262	0	
45	Nguyễn Thị Mãng (Đã chết) người đại diện là Lê Thị Quý	Thôn 2	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	124	LUC	11	61	347	347	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ5	163	LUC	11	60	240	240	0	
46	Nguyễn Kim Nhung	Thôn 2	Đồng Láng	TĐ3	39	LUC	4	84(1)	840	840	0	
47	Nguyễn Thị Thu	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	103	LUC	10	47(1)	227	227	0	
48	Nguyễn Văn Phú	Thôn 2	Bìm bìm	TĐ5	169	LUC	11	128	604	604	0	
49	Phạm Đình Cung (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Lý	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	49	LUC	10	172	198	198	0	
50	Phạm Dương (đã chết) người đại diện Phạm Văn Huệ	Thôn 2	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	42	LUC	10	29(2)	554	554	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	188	LUC	5	72	225	225	0	
51	Phạm Văn Khoái (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Hùng	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	92	LUC	10	251	160.0	160.0	0.0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	291	LUC	10	152(2)	261.0	261.0	0.0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	292	LUC	10	151	659.0	659.0	0.0	

52	Phạm Quế Sứng	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ10	16	LUC	10	369	356	356	0	
53	Phạm Thế Phong (Đã chết) người đại diện là Phạm Sơn Tùng	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	46	LUC	10	25	283	283	0	
			Đồng Ngân Tranh	TĐ4	110	LUC	10	264(3)	130	130	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	178	LUC	10	100	989	989	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	186	LUC	10	123(1)	466	466	0	
54	Phạm Thị Canh (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Thanh Huyền	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	16	LUC	5	191(1)	306.0	306.0	0.0	
			Đồng Ngân Tranh	TĐ4	44	LUC	10	170(2)	54.0	54.0	0.0	
55	Phạm Thị Đức (Đã chết) người đại diện là Phạm Cương Quyết	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	17	LUC	5	190(1)	574	574	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	352	LUC	5	189(1)	217	217	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	353	LUC	5	188	374	374	0	
56	Phạm Thị Hương	Thôn 2	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	122	LUC	11	63	419	419	0	
57	Phạm Thị Lan (Đã chết) người đại diện là Phạm Xuân Phúc	Thôn 2		TĐ9	9	LUC	10	429	200	200	0	
58	Phạm Thị Loan (Đã chết) người đại diện là Phạm Bang	Thôn 2	Đồng Bình	TĐ4	128	LUC	10	343	370	370	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	23	LUC	5	167(2)	140	140	0	

59	Phạm Thị Nhi (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Hòa	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	29	LUC	10	164	374	374	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	69	LUC	10	12	438	438	0	
			Đồng Ngân Tranh	TĐ4	76	LUC	10	243	185	185	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	289	LUC	10	192	768	768	0	
60	Phạm Thị Thanh Phương	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ2	351	LUC	5	177(4)	280.0	280.0	0.0	
61	Phạm Thị Phương	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ2	350	LUC	5	177(3)	140.0	140.0	0.0	
62	Phạm Thị Sáu (Đã chết) người đại diện là Lê Thị Loan	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	24	LUC	10	116	600.0	600.0	0.0	
63	Phạm Văn Quyền	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	29	LUC	5	165(2)	110.0	110.0	0.0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	75	LUC	10	20(2)	98.0	98.0	0.0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	248	LUC	10	149(1)	421.0	421.0	0.0	
64	Lại Văn Thương, Lâm Thị Hồng	Xã Nam Phú	Đồng nội Khu	TĐ5	246	LUC	10	127	285	285	0	
65	Phạm Văn Sáng (đã chết) người đại diện là Phạm Việt Anh	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	96	LUC	10	37	184	184	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	143	LUC	10	104	380	380	0	
			Đồng Khoa Trảng	TĐ5	204	LUC	10	86(2)	300	300	0	
66	Trần Côn (Đã chết) đại diện Trần Thị Vân	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	10	LUC	10	60(1)	260	260	0	

66	Trần Côn (Đã chết) đại diện Trần Thị Thu	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	52	LUC	10	174	100	100	0	
67	Trần Quang Ba (Đã chết) người đại diện là Trần Quang Vinh	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	14	LUC	10	105(2)	408	408	0	
			Đồng nội Khu	TĐ4	90	LUC	10	248	145	145	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	229	LUC	10	130	290	290	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	230	LUC	10	129	273	273	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	343	LUC	5	150(7)	105	105	0	
68	Trần Thị Bích (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Lan	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	17	LUC	10	116(1)	143	143	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	313	LUC	5	185(2)	170	170	0	
69	Trần Thị Huệ	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ5	74	LUC	10	17	360	360	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	319	LUC	5	177(2)	280	280	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	325	LUC	5	172(1)	146	146	0	
70	Trần Thị Lộc (Đã chết) người đại diện là Trần Thị Bảo	Thôn 2	Đồng nội Khu	TĐ4	11	LUC	10	60(2)	97	97	0	
			Đồng nội Khu	TĐ4	19	LUC	10	117	441	441	0	
			Đồng Ngân Tranh	TĐ4	94	LUC	10	253	73	73	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	284	LUC	10	154(4)	310	310	0	

			Đồng nội Khu	TĐ5	330	LUC	10	190	832	832	0	
71	Trần Văn Hải	Thôn 2	Đồng Bình	TĐ10	24	LUC	10	405	423	423	0	
			Đồng Khoa Trảng	TĐ5	84	LUC	11	50	1023	1023	0	
72	Đặng Đình Hà (Đã chết) người đại diện là Đặng Hữu Nam	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ5	252	LUC	10	146	651	651	0	
73	Đặng Đình Huệ (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Xuân Toàn	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ4	135	LUC	10	347(3)	120	120	0	
74	Đặng Đình Nhã (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Nhì	Thôn 3	Đồng Bìm Bìm	TĐ9	88	LUC	16	101	609	609	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	243	LUC	5	97	131	131	0	
75	Hoàng Văn Lợi (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Vinh	Thôn 3	Đồng nội Khu	TĐ6	703	LUC	11	513	431	417.1	13.9	
76	Lê Thị Chính	Thôn 3	Đồng Khoa Trảng	TĐ6	298	LUC	11	185	681	681	0	
			Đồng Khoa Trảng	TĐ6	315	LUC	11	188	215	215	0	
77	Nguyễn Đình Trường	Thôn 3	Đồng nội Khu	TĐ2	219	LUC	5	89	170.0	170.0	0.0	
78	Nguyễn Thị Mai	Thôn 3	Đồng Khoa Trảng	TĐ6	414	LUC	11	210(1)	175	175	0	
			Đồng Bình	TĐ5	519	LUC	10	353(3)	377	377	0	
79	Nguyễn Thị Nanh (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Đa	Thôn 3	Đồng Khoa Trảng	TĐ5	205	LUC	10	86(1)	108	108	0	
			Đồng Khoa Trảng	TĐ5	206	LUC	10	85	244	244	0	

80	Nguyễn Thị Mùi (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Duy Vinh	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ5	497	LUC	10	339(2)	1080	1080	0	
81	Nguyễn Thị Nghĩa (đã chết) cùng các nhân khẩu được giao đất và các hàng thừa kế theo pháp luật	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ5	340	LUC	10	216	382	382	0	
82	Nguyễn Thị Phồn (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Đình Trường	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ10	18	LUC	10	371	686.0	686.0	0.0	
83	Nguyễn Trọng (đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Thuộc	Thôn 3	Đồng Bim Bim	TĐ9	84	LUC	16	106	773.0	720.0	53.0	
84	Nguyễn Trọng Tha (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Trọng Trung	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	120	LUC	11	59	601	601	0	
			Đồng nội Khu	TĐ5	231	LUC	10	126(2)	200	200	0	
85	Nguyễn Văn Hạnh (Nguyễn Đức Hạnh)	Thôn 5	Đồng nội Khu	TĐ2	265	LUC	5	120	179	179	0	
86	Nguyễn Văn Tuấn (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Kiều Khanh	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	39	LUC	4	300	813	813	0	
87	Phạm Dụ (Đã chết) người đại diện là Phạm Toàn Thắng	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	172	LUC	10	91	911	911	0	
88	Phạm Hải	Thôn 3	Đồng Bình	TĐ10	51	LUC	10	462(1)	257	257	0	
89	Phạm Hồ (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Tâm	Thôn 3	Đồng Láng	TĐ2	182	LUC	4	226	338.0	338.0	0.0	
90	Phạm Thị Bé (Đã chết) người đại diện là Trần Thị Chất	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	257	LUC	10	137(1)	361	361	0	
91	Phạm Thị Gái (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Quang Hùng	Thôn 3	Đồng nội Khu	TĐ4	1	LUC	10	51	411	411	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	282	LUC	5	118(2)	144	144	0	

92	Phạm Thị Phương (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Tố Uyên	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	415	LUC	11	21092)	489	489	0	
93	Phạm Thị Tý (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Bích	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	71	LUC	11	5	503	503	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	227	LUC	5	130	95	95	0	
94	Phạm Văn Cận (Đã chết) người đại diện là Phạm Đức Bình	Thôn 3	Đồng Vạn	TĐ6	711	LUC	11	520	402	74	328	
95	Phạm Văn Châu (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Dung	Thôn 3	Đồng Vạn	TĐ6	704	LUC	11	512	430	430	0	
96	Phạm Văn Nhân	Thôn 3	Đồng Khoa Tràng	TĐ5	116	LUC	10	80	787	787	0	
			Đồng nội Khu	TĐ2	187	LUC	5	84	184	184	0	
97	Trần Thị Thịnh (Đã chết) người đại diện là Lê Anh Thư	Thôn 3	Đồng Láng	TĐ2	40	LUC	5	19(3)	150	150	0	
98	Đặng Thị Tư (Đã chết) người đại diện là Phạm Thanh Vân	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	141	LUC	5	59	1177	1177	0	
			Đồng Láng	TĐ2	209	LUC	4	220	771	771	0	
99	Lê Văn Đệ	Thôn 4	Đồng Vạn	TĐ7	120	LUC	12	93	683	683	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	576	LUC	11	381	671	671	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	396	LUC	11	239(2)	279	279	0	
100	Lê Luyện (Đã chết) người đại diện là Lê	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	42	LUC	5	17(2)	198	198	0	

100	Văn Đệ		Đồng Láng	TĐ2	41	LUC	5	17(3)	36	36	0	
101	Lê Văn Thành	Thôn 4	Đồng Vạn	TĐ6	625	LUC	11	417	531	531	0	
102	Nguyễn Duy Sinh (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Duy Phúc	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ3	41	LUC	4	50(1)	840	840	0	
103	Nguyễn Thị Bé (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Xuân	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	9	LUC	4	26	105	56.8	48.2	
104	Nguyễn Thị Mùi (Đã chết) người đại diện là Lê Văn Thân	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ1	25	LUC	4	9	606	606	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	399	LUC	11	246	472	472	0	
105	Nguyễn Thị Nhật (Đã chết) đại diện là Phạm Mạnh Hùng	Thôn 1	Đồng Láng	TĐ2	10	LUC	5	12	908	3.5	904.5	
			Đồng Láng	TĐ2	12	LUC	4	30	308	186.7	121.3	
106	Nguyễn Thị Thiện (Đã chết) đại diện là Phạm Ngọc Tuấn	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	2	LUC	4	21(2)	375	375	0	
			Đồng Láng	TĐ2	60	LUC	5	16(2)	360	360	0	
107	Nguyễn Thị Thư	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ1	23	LUC	4	8(3)	269	239.1	29.9	
			Đồng Vạn	TĐ6	451	LUC	11	327	517	517	0	
108	Nguyễn Văn Ngừ (Đã chết) đại diện là Nguyễn Hồng Sơn	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	63	LUC	5	20(2)	110	110	0	
			Đồng Láng	TĐ2	92	LUC	5	45	498	498	0	
			Đồng Láng	TĐ1	21	LUC	4	8(1)	354	245.4	108.6	

109	Nguyễn Văn Thuận	Thôn 4	Đồng Vạn	TĐ6	502	LUC	11	352	495	495	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	501	LUC	11	351	507	507	0	
110	Nguyễn Văn Tung (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Hoàng	Thôn 4	Đồng Vạn	TĐ6	542	LUC	11	425	334	334	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	543	LUC	11	430	290	290	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	562	LUC	11	423	396	396	0	
111	Phạm Dừa (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Tám	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	111	LUC	5	53	375	375	0	
			Đồng Láng	TĐ2	112	LUC	5	38(2)	591	591	0	
112	Phạm Hồng Hải (Đã chết) đại diện là Lê Thị Đoan	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	82	LUC	5	33(1)	240	240	0	
113	Phạm Hùng Quân (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Tám	Thôn 4	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	431	LUC	11	258	1057	1057	0	
114	Phạm Văn Nghị (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Dần	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ1	24	LUC	4	8(2)	233	184.4	48.6	
115	Phạm Ngọc Hải (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Hằng	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	135	LUC	5	54	445	445	0	
116	Phạm Ngọc Trụ (Đã chết) người đại diện là Phạm Ngọc Tuấn	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	44	LUC	5	16(1)	470	470	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	445	LUC	11	337	303	303	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	490	LUC	11	338	211	211	0	
117	Phạm Thị Hựu (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Huệ	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	28	LUC	4	36(5)	91	91	0	

118	Phạm Thị Khung (Đã Chết) người đại diện là Phạm Văn Chiến	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ3	68	LUC	4	82(2)	360	360	0	
119	Phạm Thị Sêch (Đã chết) đại diện Phạm Thị Tám	Thôn 4	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	355	LUC	11	186(2)	347	347	0	
120	Phạm Thị Tuất (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Sáu	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	79	LUC	5	31(1)	360	360	0	
121	Phạm Thị Xuất (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Tư	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	61	LUC	5	16(3)	290.0	290.0	0.0	
122	Phạm Thơm (đã chết) người đại diện là Trần Thị Hoa Lộc	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	89	LUC	5	33(2)	250	250	0	
123	Phạm Văn Thiệp	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ2	249	LUC	4	235	783	783	0	
124	Hoàng Văn Bang	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	54	LUC	11	15(2)	54	54	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	146	LUC	11	76	721	721	0	
			Đồng Hoà	TĐ7	211	LUC	12	284	374	374	0	
			Đồng Hoà	TĐ6	213	LUC	12	46	159	159	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	345	LUC	4	325	489	489	0	
125	Hoàng Văn Hường	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ7	116	LUC	12	122(1)	244	244	0	
			Đồng Vạn	TĐ7	119	LUC	12	96	385	385	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	394	LUC	12	128	746	746	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	40	LUC	13	5	196	196	0	

126	Hoàng Văn Hữu (CCCD: Hoàng Tiến Hữu)	Thôn 5		TĐ3	257	LUC	4	215(3)	632	632	0	
			Đồng Hoà	TĐ7	366	LUC	12	394(1)	258	258	0	
			Đồng Hoà	TĐ7	369	LUC	12	391(1)	180	180	0	
127	Hoàng Văn Khi	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	242	LUC	12	313(2)	84	84	0	
			Đồng Vạn	TĐ7	263	LUC	12	173	167	167	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	339	LUC	11	237	460	460	0	
			Đồng Vạn	TĐ6	551	LUC	12	174	186	186	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	292	LUC	4	241	497	497	0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	127	LUC	11	44	423	423	0	
128	Hoàng Văn La (Đã chết) người đại diện là Hoàng Văn Hanh	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ3	161	LUC	4	162	137	137	0	
			Đồng Hoà	TĐ6	337	LUC	12	91(4)	173	173	0	
129	Hoàng Văn Oanh (Đã chết) đại diện là Phạm Thị Quế	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	5	LUC	12	25	140	140	0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	136	LUC	11	70(1)	150	150	0	
			Đồng Hoà	TĐ7	365	LUC	12	394(2)	228	228	0	
			Đồng Hoà	TĐ7	421	LUC	12	383	221	180.8	40.2	

			Đông Khoa Trảng	TĐ6	363	LUC	11	196(2)	720	720	0	
130	Hoàng Văn Va	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	10	LUC	12	33	167	167	0	
			Đông Khoa Trảng	TĐ6	531	LUC	11	374	108	108	0	
			Đông Hoà	TĐ7	397	LUC	12	388	531	523.2	7.8	
131	Lưu Thị Các (Đã chết) người đại diện là Lê Bích Hợp	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ3	221	LUC	4	195(1)	50	50	0	
			Đông Mỏ Phượng	TĐ5	391	LUC	11	280	452	452	0	
132	Nguyễn Hữu Trạch (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Hiền	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	62	LUC	12	107	197	197	0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	195	LUC	11	101(1)	363	363	0	
			Đông Vạn	TĐ7	385	LUC	12	254	280	280	0	
133	Nguyễn Minh Khải	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	44	LUC	12	75	709	709	0	
			Đông Đình sắc	TĐ7	149	LUC	12	125	184	184	0	
			Đông Hoà	TĐ7	207	LUC	12	278	200	200	0	
			Đông Khoa Trảng	TĐ6	532	LUC	11	364(2)	198	198	0	
			Đông Đình sắc	TĐ7	45	LUC	12	81	156	156	0	
134	Nguyễn Thị Cộc (Đã chết) người đại diện	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ7	1	NTS	12	27(1)	360.0	360.0	0.0	

134	là Nguyễn Thị Thanh Mai	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	389	LUC	12	341(1)	360.0	360.0	0.0	
135	Nguyễn Thị Thu Hà	Thôn 5	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	248	LUC	11	116(2)	350.0	350.0	0.0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	251	LUC	11	117	375.0	375.0	0.0	
136	Nguyễn Thị Hoa (Đã chết) người đại diện là Đào Phương Liên	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	173	LUC	12	302(2)	250.0	145.0	105.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	191	LUC	11	106	689.0	689.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	218	LUC	12	307(2)	110.0	110.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	246	LUC	12	316(1)	391.0	391.0	0.0	
137	Nguyễn Thị Loan (Đã chết) người đại diện là Hoàng Văn Thông	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	34	LUC	4	349(2)	164.0	164.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	67	LUC	4	312(3)	315.0	315.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ7	117	LUC	12	122(2)	155.0	155.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	441	LUC	11	336	490.0	490.0	0.0	
138	Nguyễn Thị Mận (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Hội	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	95	LUC	12	142(2)	299.0	299.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	96	LUC	12	143	409.0	409.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	298	LUC	4	283(1)	142.0	142.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	299	LUC	4	242	425.0	425.0	0.0	

139	Nguyễn Thị Nành (Đã chết người đại diện là Nguyễn Văn Ký)	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ6	160	LUC	12	21	261.0	261.0	0.0	
			Đồng Vạn	TĐ6	214	LUC	12	43	379.0	379.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ7	56	LUC	12	83(2)	233.0	233.0	0.0	
140	Nguyễn Thị Ngân	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ3	331	LUC	4	305(1)	330.0	330.0	0.0	
141	Nguyễn Thị Nhung	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	35	LUC	12	59	318.0	318.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	171	LUC	4	201(1)	321.0	321.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	375	LUC	4	200(1)	91.0	91.0	0.0	
142	Nguyễn Thị Tách (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Còm	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	114	LUC	12	120(1)	164.0	164.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	115	LUC	12	121	308.0	308.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	270	LUC	11	164	156.0	156.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	338	LUC	4	277(2)	92.0	92.0	0.0	
143	Nguyễn Thị Thấu	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	89	LUC	11	27(1)	389.0	389.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	91	LUC	11	16	499.0	499.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ7	8	LUC	12	14	151.0	151.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	79	LUC	12	88(1)	357.0	357.0	0.0	

			Đồng Đình sắc	TĐ6	104	LUC	12	15	192.0	192.0	0.0	
144	Nguyễn Thị Tím (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Hà	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ3	329	LUC	4	303	389.0	389.0	0.0	
145	Nguyễn Tổ Lan	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	47	LUC	12	73	290.0	290.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	95	LUC	11	21	267.0	267.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	199	LUC	4	171	356.0	356.0	0.0	
			Đồng Khoa Trảng	TĐ5	334	LUC	10	224	860.0	860.0	0.0	
146	Nguyễn Văn Đặng (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Thành	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	97	LUC	12	144	474.0	473.5	0.5	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	125	LUC	11	40	654.0	654.0	0.0	
			Đồng Vạn	TĐ6	555	LUC	11	438(2)	158.0	158.0	0.0	
147	Nguyễn Văn Đước	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	25	LUC	12	30	90.0	90.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	138	LUC	12	204(2)	77.0	77.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	206	LUC	4	204(2)	49.0	49.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	213	LUC	4	208	660.0	660.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	226	LUC	11	93	76.0	76.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	247	LUC	12	283	615.0	615.0	0.0	

148	Nguyễn Văn Hán (đã chết), cùng các thành viên giao đất và các hàng thừa kế theo quy định	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ3	243	NTS	4	258	797.0	797.0	0.0	
149	Nguyễn Văn Khôi (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Khánh Hợi	Thôn 5	Đông Láng	TĐ3	47	LUC	4	71(1)	492.0	492.0	0.0	
				TĐ2	128	LUC	4	180(1)	95.0	95.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	135	LUC	4	146(1)	276.0	276.0	0.0	
150	Nguyễn Văn Ký	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	31	LUC	12	51(2)	30.0	30.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	167	LUC	12	291(2)	70.0	63.4	6.6	
			Đông Hoà	TĐ7	209	LUC	12	280	176.0	176.0	0.0	
151	Nguyễn Văn Lân (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Quang Gián	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ3	209	LUC	4	205(1)	400.0	400.0	0.0	
152	Nguyễn Văn Liên (CCCD: Nguyễn Ngọc Liên)	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ6	15	LUC	4	306	784.0	784.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	154	LUC	12	19	223.0	223.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	238	LUC	11	151	682.0	682.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	259	LUC	11	153	96.0	96.0	0.0	
			Đông Vạn	TĐ6	666	LUC	12	245	395.0	395.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ7	85	LUC	12	97	382.0	382.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	104	LUC	12	197 (1)	116.0	80.5	35.5	

153	Nguyễn Văn Long (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Hải	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	143	LUC	11	33	601.0	601.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	151	LUC	11	26	363.0	363.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	162	LUC	11	86	418.0	418.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	220	LUC	11	89	153.0	153.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	372	LUC	12	328	305.0	305.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	274	LUC	4	248	327.0	327.0	0.0	
154	Nguyễn Văn Mộng (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Thắng	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ3	302	LUC	4	246	699.0	699.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	30	LUC	12	36	231.0	231.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	213	LUC	12	305(1)	88.0	88.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	313	LUC	12	401	254.0	254.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	364	LUC	12	393	533.0	533.0	0.0	
155	Nguyễn Văn Nghĩa (Đã chết) người đại diện là Chử Thị Côi	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	64	LUC	4	314	498.0	498.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	166	LUC	4	155	223.0	223.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	200	LUC	4	170	718.0	718.0	0.0	
156	Nguyễn Văn Quảng (Đã chết) người đại	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	181	LUC	12	282	188.0	188.0	0.0	

156	diện là Nguyễn Dân	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	182	LUC	12	281	216.0	216.0	0.0	
157	Nguyễn Văn Quý (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Trọng	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ3	119	LUC	4	142(1)	229.0	229.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	134	LUC	4	147(1)	474.0	474.0	0.0	
158	Nguyễn Văn Sáu (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Minh Khai	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	101	LUC	12	196(2)	69.0	42.1	26.9	
			Đông Hoà	TĐ7	135	LUC	12	199	141.0	89.7	51.3	
			Đông Khoa Trảng	TĐ6	368	LUC	11	211(3)	214.0	214.0	0.0	
			Đông Khoa Trảng	TĐ6	628	LUC	11	459	298.0	298.0	0.0	
159	Nguyễn Văn Sinh	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	269	LUC	12	220	205.0	205.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	291	LUC	4	244(3)	875.0	875.0	0.0	
160	Nguyễn Văn Thanh (CCCD: Nguyễn Đức Thành)	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	13	LUC	12	29	310.0	310.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	14	LUC	12	56(1)	237.0	237.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	90	LUC	12	99(4)	68.0	68.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	125	LUC	12	137	334.0	334.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	150	LUC	11	80	344.0	344.0	0.0	
			Đông Vạn	TĐ7	406	LUC	12	341(2)	147.0	147.0	0.0	

161	Nguyễn Văn Thành (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Xuân Mừng	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	103	LUC	12	196(1)	44.0	31.0	13.0	
162	Nguyễn Văn Thềm	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ6	118	LUC	11	32	194.0	194.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	183	LUC	12	207	569.0	569.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	227	LUC	11	165	129.0	129.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	306	LUC	4	267	700.0	700.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	133	LUC	12	198	84.0	57.6	26.4	
163	Nguyễn Văn Thịnh (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Văn Hồng	Thôn 5	Đông Hoà	TĐ7	92	LUC	12	118	391.0	391.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ7	160	LUC	12	205	378.0	378.0	0.0	
164	Nguyễn Văn Thuận (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Tuyền	Thôn 5	Đông Đình sắc	TĐ3	60	LUC	4	92	81.0	81.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	197	LUC	4	190	400.0	400.0	0.0	
			Đông Vạn	TĐ6	328	LUC	11	174	224.0	224.0	0.0	
			Đông Hoà	TĐ6	392	LUC	12	92(2)	400.0	400.0	0.0	
165	Nguyễn Văn Trãi	Thôn 5	Đông Vạn	TĐ7	261	LUC	12	163(8)	270.0	270.0	0.0	
166	Nguyễn Văn Tư	Thôn 5	Đông Bình	TĐ7	177	LUC	12	293	144.0	144.0	0.0	
			Đông Mỏ Phụng	TĐ5	355	LUC	11	279	339.0	339.0	0.0	

166	Nguyễn Văn Tu	Thôn 5	Đồng Bình	TĐ5	405	LUC	10	292	758.0	758.0	0.0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	573	LUC	11	378	234.0	234.0	0.0	
167	Nguyễn Văn Việt	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	112	LUC	11	25(2)	280.0	280.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	176	LUC	12	294(2)	180.0	180.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	219	LUC	12	308	220.0	204.1	15.9	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	330	LUC	4	304	399.0	399.0	0.0	
168	Nguyễn Văn Vững	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	222	LUC	12	310	40.0	1.8	38.2	
			Đồng Hoà	TĐ7	223	LUC	12	311	122.0	21.7	100.3	
			Đồng Hoà	TĐ7	282	LUC	12	314(1)	149.0	149.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	293	LUC	11	180	366.0	366.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ7	419	LUC	12	381	378.0	270.3	107.7	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	420	LUC	11	269	353.0	353.0	0.0	
169	Nguyễn Văn Xiêm (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Ngọc Thuận	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	12	LUC	4	318(1)	179.0	179.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	191	LUC	12	161	927.0	927.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	261	LUC	4	236(3)	1,084.0	1,084.0	0.0	

			Đồng Đình sắc	TĐ6	322	LUC	11	179(1)	356.0	356.0	0.0	
170	Nguyễn Việt Hưng	Thôn 5	Đồng Khoa Tràng	TĐ6	353	LUC	11	224	260.0	260.0	0.0	
171	Phạm Tuấn Vũ (Đã chết) người đại diện là Đinh Thị Hằng	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ3	284	NTS	4	262	1,431.0	1,431.0	0.0	
172	Phạm Văn Hạnh (Đã chết) người đại diện là Phạm Văn Hân	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	19	LUC	12	56(5)	51.0	51.0	0.0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ5	267	LUC	11	204	669.0	669.0	0.0	
173	Phạm Văn Hiến	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ7	193	LUC	12	132(1)	303	303	0	
174	Phạm Văn Hoan	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	149	LUC	11	79	361.0	361.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	222	LUC	11	90	165.0	165.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	343	DTL	4	273	658.0	658.0	0.0	
			Đồng Vạn	TĐ7	416	LUC	12	340	509.0	509.0	0.0	
			Đồng Khoa Tràng	TĐ6	565	LUC	11	368(1)	107.0	107.0	0.0	
175	Phạm Văn Hoán (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Kim Dung	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ6	134	LUC	11	39	304.0	304.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	153	LUC	11	23(3)	760.0	760.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ7	175	LUC	12	294(1)	150.0	148.5	1.5	
			Đồng Đình sắc	TĐ6	225	LUC	11	92(1)	49.0	49.0	0.0	

			Đồng Khoa Trảng	TĐ6	566	LUC	11	368(2)	141.0	141.0	0.0	
176	Phạm Văn Hồng (Đã chết) người đại diện là Hoàng Thị An	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ3	85	LUC	4	90	220.0	220.0	0.0	
			Đồng Vạn	TĐ7	195	LUC	12	164(1)	180.0	180.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	301	LUC	4	245(1)	540.0	540.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	309	NTS	4	338	736.0	736.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ3	313	NTS	4	336	158.0	158.0	0.0	
177	Phạm Văn Ninh (Đã chết) người đại diện là Phạm Quang Vịnh	Thôn 5	Đồng Đình sắc	TĐ7	84	LUC	12	89	198.0	198.0	0.0	
			Đồng Vạn	TĐ6	192	LUC	11	105(2)	470.0	470.0	0.0	
			Đồng Đình sắc	TĐ7	408	LUC	12	342	422.0	422.0	0.0	
178	Vương Thị Nem (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Ngà	Thôn 5	Đồng Hoà	TĐ6	99	LUC	12	7	109.0	109.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ6	100	LUC	12	6	281.0	281.0	0.0	
			Đồng Vạn	TĐ6	215	LUC	11	166	172.0	172.0	0.0	
			Đồng Hoà	TĐ6	335	LUC	12	67	512.0	512.0	0.0	
179	Phạm Thấu (Đã chết) người đại diện là Phạm Thị Mận	Xã Nam Phú	Đồng nội Khu	TĐ2	190	LUC	5	81	938.0	938.0	0.0	
180	Lê Thị Bé (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Thị Thịnh	Thôn 4	Đồng Láng	TĐ3	67	LUC	4	82(1)	188.0	188.0	0.0	

181	Nguyễn Bá Trừ (Đã chết) người đại diện là Nguyễn Kim Bảng	Thôn 5	Đông Khoa Trảng	TĐ6	182	LUC	11	65(2)	720.0	720.0	0.0	
182	Nguyễn Thị Chính (Đã chết) người đại diện là người đại diện là Nguyễn Thị Huệ	Thôn 4	Đông Láng	TĐ2	11	LUC	4	31	308.0	217.2	90.8	
			Đông Láng	TĐ2	21	LUC	4	29	440.0	440.0	0.0	
183	Nguyễn Văn Tạo	Thôn 5	Đông Vạn	TĐ7	51	LUC	12	69	315.0	315.0	0.0	
			Đông Khoa Trảng	TĐ6	249	LUC	11	118	669.0	669.0	0.0	
			Đông Khoa Trảng	TĐ6	401	LUC	11	325(2)	134.0	134.0	0.0	
184	Phạm Văn Tư	Thôn 4	Đông Láng	TĐ2	88	LUC	5	33(3)	122	122	0	
185	Nguyễn Văn Hà	Thôn 5	Đông Mỏ Phụng	TĐ5	443	LUC	10	322	539.0	539.0	0.0	
			Đông Mỏ Phụng	TĐ5	474	LUC	10	326(1)	470.0	470.0	0.0	
			Đông nội Khu	TĐ5	472	LUC	10	328	791.0	791.0	0.0	
186	Nguyễn Văn Hà	Thôn 5	Đông Vạn	TĐ6	554	LUC	12	236	399.0	399.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	285	LUC	4	265	759.0	759.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ3	245	LUC	4	259	320.0	320.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ2	294	LUC	4	289(2)	249.0	249.0	0.0	
			Đông Đình sắc	TĐ6	98	LUC	12	8(1)	161.0	161.0	0.0	

**Tổng cộng**

**147598.0**

**143466.8**